TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1995

ĐKHKTT: Xóm B, xã H, huyện Đ, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường B, thành phố T, tỉnh H.

- **Bị đơn**: Anh Vũ Duy K, sinh năm 1989

ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm B, xã H, huyện Đ, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đươc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thanh T và anh Vũ Duy K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh T và anh Vũ Duy K nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Trần Thị Thanh T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ K L, sinh ngày 04/01/2016 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vũ Duy K vì chị Trần Thị Thanh T chưa có yêu cầu.

Anh Vũ Duy K được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc trực tiếp nuôi và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thanh T tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả lại cho chị Trần Thị Thanh T số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu số 0015960 ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã H, huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Huy Bắc